

Heap là gì?

- **Stack**: lưu biến cục bộ, kích thước cố định.
- **Heap**: dùng cho cấp phát động (**malloc**, **new**), kích thước phụ thuộc input của user.
- **Allocator**: bộ quản lý heap, chia memory thành các **chunks** với metadata (free/used, size, prev, next).

Ví dụ metadata (simplified):

```
struct control_block_t {  
    int available;  
    int size;  
    void* next_free;  
    void* prev_free;  
};
```

Khi **malloc/free**, allocator thao tác trên metadata này.

Cách Heap Hoạt Động

- **brk()** / **sbrk()**: system calls để mở rộng heap.
- Allocator giữ **linked list** các free chunks.
- Khi **malloc(size)**:
 - Tìm chunk free đủ lớn.
 - Nếu không có \Rightarrow gọi **sbrk()** để xin thêm memory.
- Khi **free(ptr)**:
 - Đánh dấu chunk free, thêm vào free list.

Heap Overflow

- **Khác stack overflow**: không ghi đè return address trực tiếp.
- Khi **strcpy(buf1, input)** dài quá \Rightarrow ghi đè qua chunk kế bên \Rightarrow **corrupt metadata**.
- Khi allocator xử lý chunk hỏng metadata \Rightarrow có thể biến thành **arbitrary write primitive**.

Exploit Idea: Metadata Corruption

Ví dụ 2 chunks liên tiếp:

[Chunk1][Chunk2]

- Overflow từ Chunk1 \rightarrow ghi đè metadata của Chunk2.

- Nếu sửa:
 - `prev_free_chunk->next_free_chunk = TARGET_ADDR`
 - `next_free_chunk = VALUE`
- Khi `free()` hoặc `alloc()`, allocator sẽ ghi `VALUE` vào `TARGET_ADDR`.
Từ đây \Rightarrow attacker có **4-byte arbitrary write**.
- TARGET có thể là:
 - **GOT entry** (Global Offset Table).
 - **DTORS section** (destructors).
 - **Return address**.

Ví dụ Exploit Payload

1. Fill Chunk1 với:
 - **NOP sled + shellcode**.
2. Overwrite Chunk2 metadata:
 - `available = 0x11111111` (free).
 - `size = >= 128`.
 - `next_free = &shellcode`.
 - `prev_free = TARGET-8`.

Khi allocator unlink \rightarrow ghi `&shellcode` vào TARGET.

Lần gọi tiếp theo đến TARGET (ví dụ GOT entry của `printf`) \Rightarrow EIP nhảy vào shellcode.

Tình huống thực tế

- **Heap overflow:**
 1. Khó phát hiện hơn stack overflow.
 2. Phụ thuộc implementation allocator (dlmalloc, ptmalloc, jemalloc...).
 3. Xuất hiện nhiều trong browsers, PDF readers, client apps.
- **Các biến thể heap bugs:**
 1. **Double Free:** gọi `free()` 2 lần \Rightarrow free list hỏng \Rightarrow arbitrary write.
 2. **Use-After-Free:** tiếp tục dùng chunk đã free \Rightarrow attacker chèn data khác.
 3. **Heap Spraying:** attacker fill heap với NOP sled + shellcode để tăng xác suất hit.

Key Takeaways

- Heap Overflow \neq Stack Overflow: không đề return address mà **chơi với metadata**.
- Phải hiểu chi tiết **allocator implementation** trước khi exploit.
- Exploit thường \rightarrow tạo **arbitrary write** \Rightarrow control flow hijack (GOT, DTORS, vtable, return).
- Heap exploitation là “elite-level”, khó hơn stack overflow, nhưng mạnh và vẫn phổ biến.

